

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn bà Doãn Thị N rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 66/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Doãn Thị N, sinh năm 1962.

Địa chỉ: tổ 2, phường T, thành phố T, tỉnh Q

*Bị đơn:* Bà Phương Thanh L, sinh năm 1964 và anh Nguyễn Việt A, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Xóm 13, xã PH, thành phố T, tỉnh Q.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về chi phí tố tụng của vụ án: bà Doãn Thị N tự nguyện nhận chịu toàn bộ số tiền là 2.852.000 đồng (Hai triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn đồng). Trong đó gồm tiền đo vẽ hiện trạng sử dụng đất là 1.852.000 đồng (Một triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn đồng); tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Bà Doãn Thị N đã nộp đủ.

- *Về án phí:* Trả lại cho bà Doãn Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000959 ngày 05/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Nguyên đơn bà Doãn Thị N có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Lan**

